



Ăn phẩm Chuyên đề của GREAT: Số 5  
Nâng cao Quyền năng Kinh tế cho Phụ nữ:  
*Một mô hình hướng tới thay đổi dài lâu*



## Dự án Thúc đẩy Bình đẳng Giới thông qua Nâng cao

### Hiệu quả Kinh tế Sản xuất Nông nghiệp và Phát triển Du lịch

Dự án Thúc đẩy Bình đẳng Giới thông qua Nâng cao Hiệu quả Kinh tế Sản xuất Nông nghiệp và Phát triển Du lịch (GREAT) là một dự án hàng đầu về nâng cao quyền năng kinh tế (QNKT) của phụ nữ do Chính phủ Australia tài trợ tại Việt Nam. GREAT có mục tiêu cải thiện cuộc sống của phụ nữ ở hai tỉnh Sơn La và Lào Cai, thuộc khu vực Tây Bắc Việt Nam, là nơi có nhiều dân tộc sinh sống. Giai đoạn 1 của GREAT được thực hiện trong khoảng thời gian 2017-2022 và giai đoạn 2 được thực hiện trong khoảng thời gian 2022-2027.

Dự án nhằm tạo điều kiện cho phụ nữ sống ở tỉnh Sơn La và Lào Cai tiếp cận các cơ hội làm kinh tế, tự quyết định cuộc sống của chính họ, được ghi nhận cho những đóng góp của họ và thu được các lợi ích kinh tế công bằng. GREAT cũng hợp tác với nhiều đối tác từ khu vực tư nhân, khu vực công và phi lợi nhuận để thực hiện các giải pháp nhằm phát triển thị trường và giúp phụ nữ nâng cao năng lực tham gia tích cực và bình đẳng hơn vào thị trường.

Nâng cao QNKT cho phụ nữ là tăng cường khả năng phụ nữ đưa ra các lựa chọn chiến lược và có thể hành động để thực hiện các quyết định này trong việc làm kinh tế. Nhiều tổ chức hoạt động trong lĩnh vực tăng QNKT cho phụ nữ qua các dự án phát triển hệ thống thị trường đang nỗ lực thực hiện các sáng kiến nhằm tăng khả năng tiếp cận của phụ nữ tới các nguồn lực và xây dựng năng lực tự chủ của phụ nữ. Những sáng kiến này hướng tới tăng cường khả năng của phụ nữ trong việc xác định mục tiêu, đưa ra lựa chọn, và hành động theo những quyết định đó.

Mục đích của tài liệu này là tìm hiểu xem liệu việc tập trung tăng cường năng lực tự chủ và khả năng tiếp cận các nguồn lực của phụ nữ có đủ để giúp nâng cao QNKT bền vững cho phụ nữ hay không. Tài liệu này nêu cách tiếp cận tổng thể về nâng cao QNKT cho phụ nữ, trong đó xem xét nhiều khía cạnh của vấn đề bất bình đẳng giới cũng như việc phụ nữ không thực hiện được QNKT tối ưu. Sau đó, chúng tôi xem xét cách tiếp cận của Dự án GREAT - là một dự án có mục tiêu tăng cơ hội làm kinh tế cho phụ nữ ở tỉnh Sơn La và Lào Cai ở khu vực Tây Bắc Việt Nam. Bằng cách tham khảo nhiều dữ liệu từ dự án, chúng tôi sử dụng GREAT như một trường hợp nghiên cứu để tìm hiểu xem các sáng kiến giải quyết vấn đề tiếp cận và năng lực tự chủ của phụ nữ đã góp phần thế nào trong việc nâng cao QNKT của phụ nữ dân tộc thiểu số (DTTS) tham gia dự án, cũng như đánh giá xem nếu chỉ tập trung vào tiếp cận và năng lực tự chủ của phụ nữ thì có phù hợp và đủ để đạt được QNKT không<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Dự án Thúc đẩy Bình đẳng Giới thông qua Nâng cao Hiệu quả Kinh tế Sản xuất Nông nghiệp và Phát triển Du lịch (GREAT) được tài trợ bởi Bộ Ngoại giao và Thương mại (DFAT) của Chính phủ Australia. Dự án có mục tiêu cải thiện đời sống của phụ nữ ở các tỉnh có nhiều người dân tộc là Sơn La và Lào Cai ở Tây Bắc Việt Nam.



## Khái niệm về Nâng cao

### QNKT của Phụ nữ

**M**ặc dù các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực cải thiện điều kiện kinh tế của phụ nữ đưa ra nhiều định nghĩa về nâng cao QNKT của phụ nữ, phần lớn các định nghĩa này gồm hai phần: tiếp cận nguồn lực của phụ nữ và năng lực tự chủ của phụ nữ<sup>2</sup>. Nâng cao quyền năng là một quá trình không có điểm kết thúc, do đó không có kết quả dễ đo lường để có thể gắn các chỉ số hoặc chỉ tiêu<sup>3</sup>. Nhiều chương trình phát triển đã vận động rằng tăng cường QNKT của phụ nữ có thể đạt được thông qua các hoạt động kinh tế giúp mở rộng phạm vi lựa chọn cho phụ nữ, như tăng khả năng tiếp cận cơ hội và nguồn lực. Việc cung cấp cho phụ nữ các khoản vay và tiếp cận tài chính, cơ hội kinh doanh và cách tạo thu nhập có thể giúp phụ nữ quản lý tốt hơn tình hình kinh tế của họ<sup>4</sup>. Tuy nhiên, việc tăng cường QNKT cho phụ nữ đã có nhiều

tiến triển, từ việc tập trung vào tạo thu nhập, hàng hóa và dịch vụ do phụ nữ sản xuất, và tham gia vào thị trường, đến ghi nhận tầm quan trọng của việc phụ nữ có quyền được kiểm soát các nguồn lực và tham gia tích cực vào quá trình ra quyết định ở mọi cấp độ của xã hội<sup>5</sup>. Trên thực tế, các sáng kiến trước đây có thể chưa giúp phụ nữ tham gia bình đẳng vào thị trường và xã hội, cũng như tự quyết định và lựa chọn các phương án. Để làm được điều này, phụ nữ phải trải qua quá trình thay đổi để có được khả năng đưa ra lựa chọn trong bối cảnh xã hội đã thay đổi các vấn đề hệ thống của bất bình đẳng giới, bao gồm cả quan hệ giới<sup>6</sup>.

2 Kabeer, N. (1999) Resources, agency, achievements: Reflections on the measurement of women's empowerment, *Development and Change*, 30 (3).

3 Cornwall, A. (2016) Women's Empowerment: What Works? *Journal of International Development*, Vol. 28.

4 Như trên.

5 UNFPA and CARE. (2020) Working Paper: Linking women's economic empowerment, elimination of gender-based violence and enabling sexual and reproductive health and rights, Bangkok: UNFPA Asia and the Pacific.

6 Kabeer, N. (1999) Resources, Agency, Achievements: Reflections on the Measurement of Women's Empowerment, *Development and Change*, Vol. 30.

**Các nhà lý luận ban đầu<sup>7</sup> đã cho rằng nâng quyền là một quá trình sẽ thay đổi các mối quan hệ giới** theo hướng có lợi cho những người có ít quyền hơn đối với cuộc sống của chính họ. Tăng quyền cho những người yếu thế hơn bao gồm việc phát triển ý thức phản biện. Đó là "một quá trình thay đổi cách mọi người nhìn và trải nghiệm thế giới của họ, qua đó nâng cao nhận thức về sự bất bình đẳng, tăng sự phản đối những bất công, và tạo động lực để cùng nhau hành động nhằm thay đổi xã hội"<sup>8</sup>. Do đó, việc nâng quyền có liên quan với trải nghiệm của phụ nữ và sự tác động từ các kết nối của họ với những người khác trong xã hội. Để nâng quyền cho phụ nữ, thì cần giải quyết nguyên nhân gốc rễ gây nghèo đói và các vấn đề hệ thống của bất bình đẳng giới<sup>9</sup>. Điều này đòi hỏi một quá trình tạo ra sự thay đổi trong ý thức của mọi người nhằm thách thức và xóa bỏ các rào cản định kiến xã hội và các cấu trúc kinh tế - xã hội, chính trị đang duy trì bất bình đẳng giới. Ngoài ra, để xác định lại vai trò giới của phụ nữ và nam giới cũng như chuyển đổi các mối quan hệ bất bình đẳng giới trong một bối cảnh cụ thể, cần tạo ra thay đổi không chỉ ở cấp độ cá nhân mà còn ở cấp độ tập thể và sự tham gia hành động của hệ thống chính trị<sup>10</sup>. Do đó, như trình bày dưới đây, cách tiếp cận toàn diện để tăng quyền sẽ xem xét nhiều khía cạnh khác nhau của tình hình bất bình đẳng giới và tình trạng phụ nữ thiếu quyền năng với "mục đích tìm hiểu các động lực trong quan hệ giới tạo ra thay đổi tích cực ở nhiều cấp độ khác nhau, trong các bối cảnh không gian và thời gian khác nhau". Một quá trình thay đổi xã hội rộng trên tất cả các lĩnh vực sẽ tạo ra nhiều cơ hội hơn cho việc nâng cao QNKT cho phụ nữ, ngoài việc tạo điều kiện để phụ nữ tham gia tốt hơn vào hệ thống thị trường.



**Cách tiếp cận toàn diện có thể tạo ra thay đổi lâu dài về nâng cao QNKT cho phụ nữ trên ba lĩnh vực chính trong nâng quyền: năng lực tự chủ; quan hệ; và hệ thống.** Mỗi lĩnh vực bao gồm:

**Năng lực tự chủ:**

là năng lực cá nhân và tập thể gồm kiến thức và kỹ năng, thái độ, tu duy, suy nghĩ, nguồn lực, hành động và khả năng tiếp cận dịch vụ.

**Quan hệ:**

là kỳ vọng và động lực hợp tác hoặc đàm phán gắn liền với các mối quan hệ giữa những người trong gia đình, thị trường, cộng đồng và các nhóm và tổ chức.

**Hệ thống:**

các quy tắc thể chế chính thức và phi chính thức chi phối các thực hành của tập thể, cá nhân và thể chế, như môi trường, chuẩn mực xã hội, sự công nhận và địa vị<sup>12</sup>.

7 Such as Srilatha Batliwala, Naila Kabeer, Jo Rowlands, and Gita Sen.  
 Cornwall, A. (2016) Women's Empowerment: What Works? Journal of International Development, Vol. 28.  
 8 Như trên.  
 9 Hillenbrand E., Karim N., Mohanraj P. and Wu D. (2015) Measuring gender-transformative change: A review of literature and promising practices. CARE USA. Working Paper.  
 10 Cornwall, A. (2016) Women's Empowerment: What Works? Journal of International Development, Vol. 28.  
 11 GREAT. (2022) The Potential for a New Way of Approaching Women's Economic Empowerment in Market System Development, Hanoi:  
 12 The Gender-Responsive Equitable Agriculture and Tourism Program.

Bằng cách tập trung vào các lĩnh vực này, QNKT của phụ nữ có thể được tăng cường không chỉ dựa vào chỉ cá nhân người phụ nữ mà đòi hỏi thay đổi cả trong trách nhiệm tập thể và hành động chính trị<sup>13</sup>. Các lĩnh vực có liên hệ chặt chẽ với nhau vì khát vọng và thái độ của phụ nữ chủ yếu bị ảnh hưởng bởi các chuẩn mực, thực hành xã hội, chất lượng của các mối quan hệ và mạng lưới hỗ trợ của phụ nữ trong các bối cảnh cụ thể<sup>14</sup>. Do đó, nếu chỉ tập trung vào một lĩnh vực mà không cân nhắc các lĩnh vực còn lại, thì sẽ tăng rủi ro tạo ra kết quả tiêu cực hoặc tác hại tiềm tàng đối với phụ nữ.

**Hình 1: Mô hình toàn diện về nâng cao QNKT cho phụ nữ<sup>15</sup>**



Mô hình toàn diện (xem hình 1) mang lại cơ hội giải quyết các thành tố đóng góp vào việc tạo nên bình đẳng giới và định hình lại các mối quan hệ giới đang bất bình đẳng. Mô hình này không chỉ tập trung vào việc tự cải thiện của mỗi cá nhân phụ nữ, mà còn tập trung giải quyết các động lực và cấu trúc đang củng cố bất bình đẳng giới<sup>16</sup>. Trong mỗi thành tố, cần cân nhắc và giải quyết

cả ba lĩnh vực nâng quyền (năng lực tự chủ, mối quan hệ, hệ thống) để đạt được và duy trì QNKT của phụ nữ. Đồng thời, cũng cần xem xét các khía cạnh giao thoa góp phần tạo nên những trải nghiệm khác nhau của phụ nữ trong bất bình đẳng giới, như dân tộc, độ tuổi, tình trạng khuyết tật, xu hướng tính dục/bản dạng giới và biểu hiện giới trong các lĩnh vực này. Phần tiếp theo sẽ tìm hiểu chi tiết hơn về ba lĩnh vực này.

<sup>13</sup> Hillenbrand E., Karim N., Mohanraj P. and Wu D. (2015) *Measuring gender-transformative change: A review of literature and promising practices*. CARE USA. Working Paper.

<sup>14</sup> Như trên.

<sup>15</sup> GREAT. (2022) *The Potential for a New Way of Approaching Women's Economic Empowerment in Market System Development*, Hanoi: The Gender-Responsive Equitable Agriculture and Tourism Program.

<sup>16</sup> UNFPA. (2020) *Technical note on gender-transformative approaches in the global programme to end child marriage phase II: A Summary for Practitioners*, accessed 23 May 2022: <https://www.unfpa.org/resources/technical-note-gender-transformative-approaches-summary-practitioners>



## Năng lực tự chủ

Năng lực tự chủ là một khía cạnh quan trọng của quá trình nâng quyền và được định nghĩa là "khả năng xác định mục tiêu của một người và hành động để thực hiện mục tiêu đó"<sup>17</sup>. Năng lực tự chủ không chỉ là một hành động có thể quan sát được; mà còn gồm ý nghĩa, động lực và mục đích của hoạt động<sup>18</sup>. Vì vậy, **việc phát triển năng lực tự chủ của phụ nữ đòi hỏi các chương trình phải xây dựng ý thức, lòng tự trọng, khát vọng, kiến thức và kỹ năng của phụ nữ để họ cảm thấy rằng họ có nhiều quyền kiểm soát cuộc sống của chính họ hơn.**

Có những bằng chứng cho thấy rằng việc tích cực thu hút phụ nữ tham gia suy ngẫm về hoàn cảnh của chính họ và chia sẻ quá trình đó với những phụ nữ khác có thể dẫn đến nhiều tác động hướng tới sự chuyển đổi

năng lực tự chủ của phụ nữ<sup>19</sup>. **Cần có các quá trình tạo ra thay đổi trong ý thức của phụ nữ, bao gồm cả việc thay đổi những niềm tin, kỳ vọng và chuẩn mực còn hạn chế, khiến phụ nữ rơi vào tình trạng phụ thuộc và lệ thuộc.** Phụ nữ có thể nâng cao ý thức về bản thân, tăng sự tự tin và năng lực từ đó chuyển đổi các rào cản từ bên trong<sup>20</sup>. Trừ khi phụ nữ có thể vượt qua nhận thức của chính họ rằng họ yếu hơn hoặc có vị thế thấp hơn, nếu không thì "không can thiệp bên ngoài nào có thể giúp họ thay đổi được tương quan quyền lực trong quan hệ giới hiện tại trong xã hội, cộng đồng hoặc gia đình"<sup>21</sup>. Do đó, nâng cao ý thức có thể là một yếu tố quan trọng để tạo ra chuyển đổi về chất trong các sáng kiến tăng cường QNKT cho phụ nữ và tạo ra những thay đổi QNKT sâu sắc, có tính chuyển hóa<sup>22</sup>.

17 Kabeer, N. (1999) *Resources, Agency, Achievements: Reflections on the Measurement of Women's Empowerment, Development and Change*, Vol. 30, pp435-464.

18 Như trên.

19 Cornwall, A. (2016) *Women's Empowerment: What Works?* *Journal of International Development*, Vol. 28.

20 Rowlands, J. (1996) *Empowerment Examined, Development and Social Diversity*, Oxford: Oxfam UK and Ireland.

21 Batliwala, S. (1993) *Empowerment of Women in South Asia: Concepts and Practices*, Mumbai: Asian-South Pacific Bureau of Adult Education.

22 Rowlands, J. (1996) *Empowerment Examined, Development and Social Diversity*, Oxford: Oxfam UK and Ireland.

Việc nâng cao năng lực tự chủ của phụ nữ có thể đạt được thông qua việc phát triển các kỹ năng mềm trong cuộc sống và khát vọng của phụ nữ, cùng với các kỹ năng và kiến thức kinh doanh và chuyên môn cần thiết để tham gia hiệu quả vào thị trường<sup>23</sup>. Điều này đòi hỏi phải tăng cường kết nối của phụ nữ với các mạng lưới xã hội, kinh tế và chính trị, cũng như tăng cường khát vọng của phụ nữ bằng cách cho họ được trải nghiệm và tiếp xúc các hình mẫu mới. Ở nhiều cộng đồng, khát vọng của phụ nữ chỉ giới hạn ở mong muốn được kinh doanh nhỏ để có thể chăm lo sức khỏe và giáo dục tốt hơn cho con cái và gia đình họ và có thể cân bằng với mong muốn của bản thân, thay vì thành lập và mở rộng hoạt động kinh doanh của họ để có nhiều lợi nhuận và cơ hội kinh doanh hơn. Nghĩa là khát vọng của nhiều phụ nữ bị ảnh hưởng lớn bởi các chuẩn mực xã hội hiện tại liên quan đến vai trò giới và kỳ vọng đối với phụ nữ trong xã hội. Thực tế cho thấy những phụ nữ nhận thức rõ hơn về quyền của mình và bình đẳng giới sẽ có những khát vọng cao hơn về thái độ đồng thuận trong bình đẳng giới và có thể yêu cầu bản thân được tham gia vào các quá trình ra quyết định trong gia đình cũng như mong muốn tham gia nhiều hơn vào hệ thống thị trường<sup>24</sup>. Do đó, để tăng khát vọng của phụ nữ thì cần có các hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực cho phụ nữ theo đuổi khát vọng của họ và cung cấp cho họ những công cụ mới để đáp ứng khát vọng ngày càng tăng của họ<sup>25</sup>. Nếu không thì những nỗ lực của phụ nữ trong các lĩnh vực mới có thể dẫn đến thất bại,

khi đó sẽ chỉ càng củng cố các định kiến rộng hơn rằng phụ nữ không thể kinh doanh thành công.

Làm việc tập thể cũng có thể tác động tích cực đến năng lực tự chủ của phụ nữ. Sức mạnh của phụ nữ khi làm việc cùng nhau có thể xóa bỏ sự cô lập mà phụ nữ gặp phải trong các hệ thống thị trường và tạo cơ hội để phụ nữ trong một tập thể đương đầu với các rào cản xã hội, kinh tế và chính trị đang hạn chế họ tham gia thị trường. Khi tập hợp lại và dành thời gian với nhau, phụ nữ có thể tranh luận về những niềm tin và kỳ vọng của xã hội vốn duy trì các rào cản làm giảm cơ hội để phụ nữ hoạt động tốt hơn trong thị trường. Bằng cách xây dựng các liên minh, phụ nữ có nhiều khả năng thành công hơn trong việc tạo ra thay đổi cho những phụ nữ khác cũng như tự mình trải nghiệm những tác động nâng quyền của quá trình vận động<sup>26</sup>.



23 Tibi, H., and Kittaneh, A. (2019) *Bringing Gender Equality Closer to Women's Economic Empowerment*, CARE Regional Applied Economic Empowerment Hub, accessed 25 May 2022: [https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing\\_gender\\_equality\\_closer\\_to\\_womens\\_economic\\_empowerment\\_final.pdf](https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing_gender_equality_closer_to_womens_economic_empowerment_final.pdf)

24 Kosec, K., Akramov, K., Mirkasimov, B., Song, J., and Zhao, H. (2022) *Aspirations and women's empowerment: Evidence from Kyrgyzstan*, *Economics of Transition and Institutional Change*, 30(1), pp101-134.

25 Tibi, H., and Kittaneh, A. (2019) *Bringing Gender Equality Closer to Women's Economic Empowerment*, CARE Regional Applied Economic Empowerment Hub, accessed 25 May 2022: [https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing\\_gender\\_equality\\_closer\\_to\\_womens\\_economic\\_empowerment\\_final.pdf](https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing_gender_equality_closer_to_womens_economic_empowerment_final.pdf)

26 Rowlands, J. (1996) *Empowerment Examined, Development and Social Diversity*, Oxford: Oxfam UK and Ireland.



## Mối quan hệ

Khía cạnh mối quan hệ của năng quyền xem xét các mối quan hệ quyền lực trong cuộc sống của phụ nữ và nam giới, như quan hệ gia đình và mạng lưới xã hội trong các lĩnh vực phi chính thức, cũng như sự tham gia của phụ nữ và nam giới vào các thị trường hoặc tham gia các tổ nhóm. Việc thay đổi quan niệm về những điều phụ nữ hoặc nam giới có thể làm và việc thách thức những hiểu biết về quan hệ và bản dạng giới có thể phá bỏ rào cản và mang lại một lộ trình rõ ràng hơn để nâng cao QNKT cho phụ nữ<sup>27</sup>. Các sáng kiến tập trung giải quyết các mối quan hệ quyền lực cần được triển khai ở nhiều cấp độ của hệ thống thị trường, như chuỗi giá trị cốt

lõi và dịch vụ hỗ trợ. Các sáng kiến này cần thu hút sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau trong hệ thống như doanh nghiệp, nhà sản xuất, và thương lái theo cách giúp mọi người tiếp xúc với những giải pháp thay thế để sắp xếp cuộc sống của họ, cung cấp cho họ một cách nhìn mới để qua đó diễn giải trải nghiệm sống của chính họ. Điều này cho phép mọi người xem xét nghiêm túc niềm tin về bản thân và những điều mà họ có thể coi là hiển nhiên, và sử dụng hiểu biết rộng hơn này để phân tích về những gì cần thay đổi trong tương tác của họ với người khác, và cách họ có thể đóng góp vào quá trình thay đổi đó<sup>28</sup>.

<sup>27</sup> Như trên.  
<sup>28</sup> Như trên.



**Thu hút sự tham gia của nam giới và trẻ em trai là một phần cơ bản để giải quyết các quan hệ giới và bất bình đẳng giới.** Bằng chứng quốc tế nhấn mạnh rằng sự tham gia có ý nghĩa với nam giới và trẻ em trai có vai trò tối quan trọng đối với bình đẳng giới, nâng quyền cho phụ nữ, cũng như chuyển đổi các chuẩn mực xã hội về giới vốn củng cố các bất bình đẳng giữa phụ nữ và nam giới<sup>29</sup>. Cả phụ nữ và nam giới đều sống trong xã hội đang duy trì các cấu trúc quyền lực gia trưởng, và cả hai giới đều bị ảnh hưởng bởi các cấu trúc này theo những cách khác nhau và đôi khi có hại. Bằng cách thu hút sự tham gia của nam giới và trẻ em trai, các chương trình/dự án có thể xác định xem các chuẩn mực xã hội về quyền lực và giới ảnh hưởng ra sao đối với các cá nhân phụ nữ và nam giới và từ đó nam giới sẽ nhận thấy những bất bình đẳng giới đang định hình nhận thức của họ về nam tính và cuộc sống của họ thế nào<sup>30</sup>. **Nhận thức này tạo cơ hội để nam giới chấp nhận những thể hiện tích cực hơn về nam tính và khái niệm về một người đàn ông. Tuy nhiên, các chương trình chỉ đơn thuần nâng cao kiến thức của**

**nam giới về bình đẳng giới và tạo thái độ công bằng giới đối với nam giới không đủ để thay đổi hành vi; nam giới cần suy ngẫm hoặc tự phản chiếu nghiêm túc về cuộc sống của họ, và đặt câu hỏi về các chuẩn mực giới và cấu trúc quyền lực, từ đó có những thay đổi tích cực trong hành vi của chính họ.** Cần thu hút sự tham gia của nam giới vào các quá trình thay đổi cá nhân và xã hội nhằm giải quyết không chỉ những bất lợi về kinh tế - xã hội của phụ nữ mà còn cả những đặc quyền của nam giới. Công việc thu hút sự tham gia của nam giới không chỉ dừng lại ở việc tập trung vào nam giới với tư cách "những người ủng hộ bình đẳng giới", là những người cổ vũ cho phụ nữ nhưng trên thực tế lại có rất ít hành động để thách thức các cấu trúc quyền lực. Nam giới cần phải là những người ủng hộ sự thay đổi, lên tiếng về sự bất bình đẳng đối với phụ nữ và tạo điều kiện cho việc vận động chính sách và vai trò lãnh đạo của phụ nữ<sup>31</sup>. Do đó, làm việc với nam giới ở cấp độ cá nhân, gia đình và cộng đồng có vai trò rất quan trọng để chuyển đổi các mối quan hệ quyền lực và bất bình đẳng giới.

29 ICRW. (2018) *Gender Equity and Male Engagement: it Only Works When Everyone Plays*. North Washington: International Center for Research on Women, accessed 23 May 2022: [https://www.icrw.org/wp-content/uploads/2018/02/ICRW\\_Gender-Equity-and-Male-Engagement\\_Brief.pdf](https://www.icrw.org/wp-content/uploads/2018/02/ICRW_Gender-Equity-and-Male-Engagement_Brief.pdf)

30 Như trên.

31 Flood, M. (2018) *Accelerating Gender Equality Do we need Male Champions of Change?* Accessed 1 June 2022: <https://xyonline.net/content/accelerating-gender-equality-do-we-need-male-champions-change>



## Hệ thống

Việc chuyển đổi các hệ thống và cấu trúc bao quanh để tạo điều kiện cho sự tham gia của phụ nữ và nam giới trong nhiều lĩnh vực xã hội khác nhau có vai trò thiết yếu để đạt được QNKT cho phụ nữ bền vững. Các chuẩn mực và bất bình đẳng xã hội hình thành trong các thể chế, quan hệ và giao dịch kinh tế có phần ảnh hưởng tới cách phụ nữ tham gia vào các hệ thống thị trường. Ví dụ phụ nữ giảm tham gia các hoạt động kinh tế do các chuẩn mực vốn có về vai trò nội trợ và chăm sóc gia đình của phụ nữ<sup>32</sup>. Để QNKT cho phụ nữ khả thi, thì cần giải quyết bất bình đẳng giới trong các lĩnh vực vĩ mô rộng hơn, nơi các chuẩn mực và cấu trúc xã hội định hình các mối quan hệ và vai trò bất bình đẳng giới. Để làm được điều này, các chương trình cần hiểu được nhiều cấp độ tạo ra và vận hành các chuẩn mực giới, đồng thời cần thu hút sự tham gia của cộng đồng, các chủ thể thị trường, và các bên liên quan tại địa phương để hệ thống thị trường cởi mở hơn và hỗ trợ các nhà sản xuất và doanh nghiệp nữ<sup>33</sup>.

Thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân là một phần quan trọng của quá trình chuyển đổi hệ thống cần thiết hỗ trợ cho những thay đổi lâu dài trong QNKT của phụ nữ. Khi thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân, hệ thống thị trường có thể trở nên bình đẳng hơn, dễ tiếp cận hơn và mang lại nhiều lợi ích cho phụ nữ. Để nâng quyền cho phụ nữ thì đòi hỏi khu vực tư nhân phải chủ động thay đổi các chính sách và thực hành kinh doanh hiện tại của họ. Điều này sẽ đòi hỏi các chương trình phải đưa ra lập luận chặt chẽ hoặc cơ sở hợp lý để khu vực tư

nhân thực hiện những thay đổi này, đặc biệt khi thay đổi đó có thể có yếu tố rủi ro tài chính hoặc xã hội<sup>34</sup>. Các doanh nghiệp cũng có thể thiếu kiến thức cần thiết để thực hiện những thay đổi này, và sẽ cần được hỗ trợ để có thể hợp tác với phụ nữ hiệu quả. Khu vực tư nhân cần hiểu vai trò không thể thiếu của phụ nữ trong mô hình kinh doanh cốt lõi của họ, cũng như tiềm năng cải thiện lợi nhuận tài chính khi làm việc với phụ nữ. Các chương trình có thể đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn các doanh nghiệp "hiểu giá trị kinh tế và xã hội của việc có sự tham gia của phụ nữ và nâng quyền cho phụ nữ đối với mô hình kinh doanh của họ"<sup>35</sup>.

Ngoài ra, hoạt động ở cấp chính sách là chìa khóa để chuyển đổi mối quan hệ giới và tạo điều kiện để phụ nữ tham gia bình đẳng trên thị trường. Cần làm việc với các nhà hoạch định chính sách để rà soát và sửa đổi các chính sách và hệ thống liên quan đến hệ thống thị trường để thúc đẩy công tác bình đẳng giới và nâng cao QNKT cho phụ nữ<sup>36</sup>. Công việc này gồm nhiều hoạt động, từ việc giải quyết các vấn đề bất bình đẳng giới trong quản trị và sự tham gia thể chế đến tăng cường sự tham gia của nam giới trong việc xây dựng chính sách bình đẳng giới và hỗ trợ vận động chính sách để nâng cao QNKT của phụ nữ<sup>37</sup>. Các chương trình cần làm việc trực tiếp với các chủ thể chính trị là nam giới, trong đó có cả các công chức, để những người nắm quyền có trách nhiệm giải trình, thúc đẩy tiếng nói của phụ nữ trong công tác xây dựng chính sách, và điều chỉnh văn hóa tổ chức có thành kiến về giới nam và nữ, từ đó tạo ra thay đổi lâu dài về QNKT cho phụ nữ.

32 Hakspiel, J. (n.d.) *Working with the Private Sector to Empower Women: What to Measure and How to Build the Business Case for Change*, Arab Women's Enterprise Fund, accessed 2 June 2022: [https://seepnetwork.org/files/galleries/AWEF\\_WorkingWithThePrivateSectorToEmpowerWomen\\_FINAL.pdf](https://seepnetwork.org/files/galleries/AWEF_WorkingWithThePrivateSectorToEmpowerWomen_FINAL.pdf)

33 Tibi, H., and Kittaneh, A. (2019) *Bringing Gender Equality Closer to Women's Economic Empowerment*, CARE Regional Applied Economic Empowerment Hub, accessed 25 May 2022: [https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing\\_gender\\_equality\\_closer\\_to\\_womens\\_economic\\_empowerment\\_final.pdf](https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing_gender_equality_closer_to_womens_economic_empowerment_final.pdf)

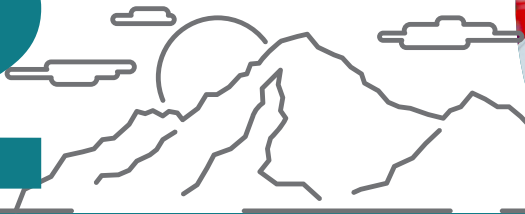
34 Hakspiel, J. (n.d.) *Working with the Private Sector to Empower Women: What to Measure and How to Build the Business Case for Change*, Arab Women's Enterprise Fund, accessed 2 June 2022: [https://seepnetwork.org/files/galleries/AWEF\\_WorkingWithThePrivateSectorToEmpowerWomen\\_FINAL.pdf](https://seepnetwork.org/files/galleries/AWEF_WorkingWithThePrivateSectorToEmpowerWomen_FINAL.pdf)

35 Như trên.

36 GREAT. (2022) *The Potential for a New Way of Approaching Women's Economic Empowerment in Market System Development*, Hanoi: The Gender-Responsive Equitable Agriculture and Tourism Program.

37 Flood, M., and Greig, A. (2021) *Working with Men and Boys for Gender Equality: State of Play and Future Directions*, accessed 20 May 2022: <https://www.unwomen.org/en/digital-library/publications/2021/11/policy-brief-working-with-men-and-boys-for-gender-equality>

# 2



## Dự án Thúc đẩy Bình đẳng Giới thông qua Nâng cao Hiệu quả Kinh tế

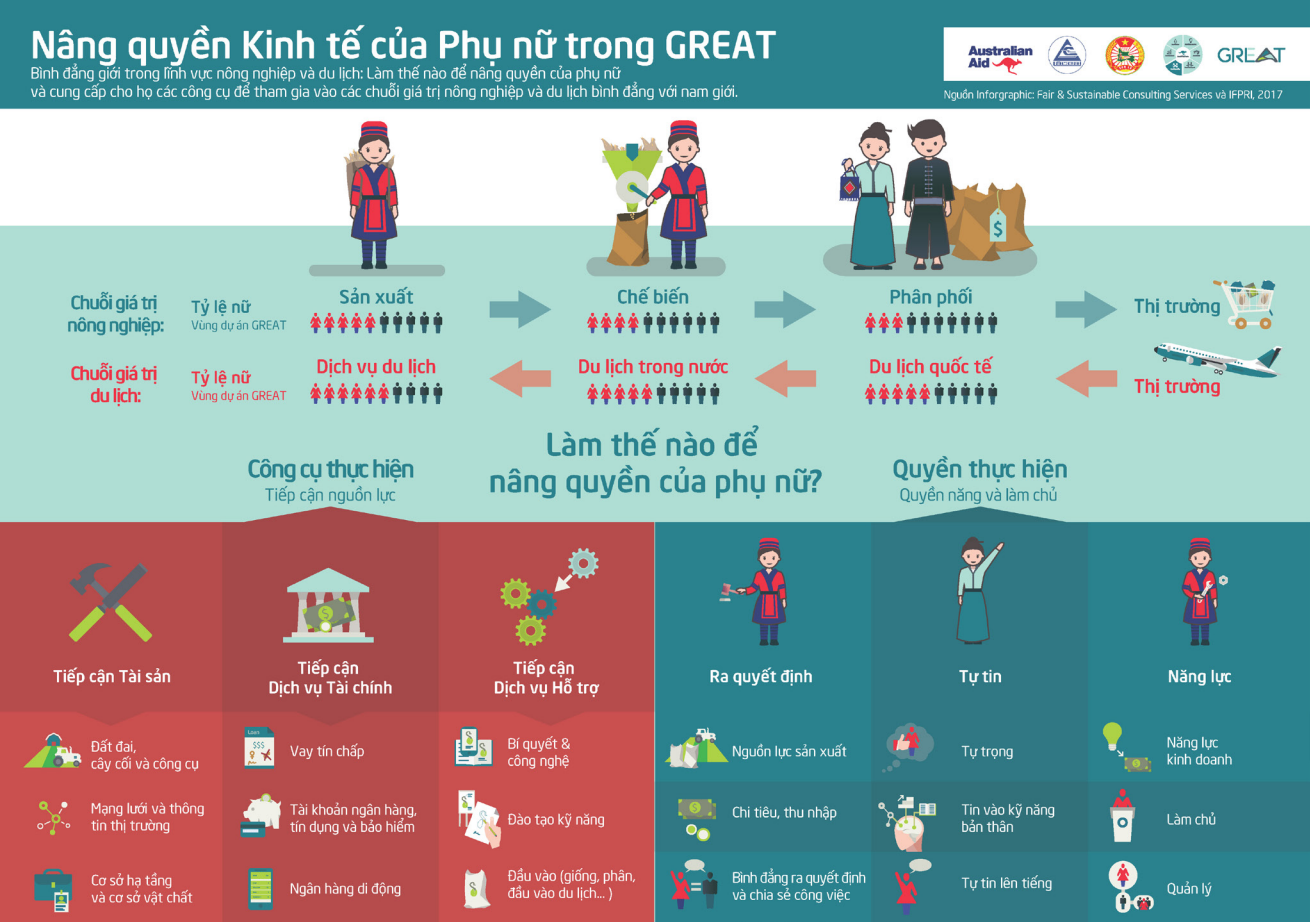
### Sản xuất Nông nghiệp và Phát triển Du lịch (GREAT): Nghiên cứu trường hợp

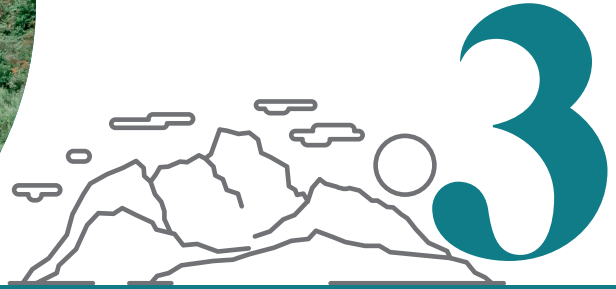
Dự án GREAT là một sáng kiến hàng đầu do Chính phủ Australia tài trợ nhằm thúc đẩy nâng cao QNKT của phụ nữ ở các tỉnh Sơn La và Lào Cai ở vùng Tây Bắc Việt Nam, là nơi có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống. Trong giai đoạn 1 (2017-2022), GREAT đã hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và du lịch vận hành theo những cách thức nhạy cảm về giới nhằm cải thiện tiếp cận của phụ nữ đối với tài sản, dịch vụ, kỹ năng, cơ hội việc làm, thu nhập và quá trình ra quyết định. Hầu hết phụ nữ DTTS sinh sống ở Tây Bắc Việt Nam đều gặp phải một số rào cản hệ thống cản trở họ trong quá trình tham gia vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội, và kết quả là họ có tỷ lệ nghèo cao hơn. Các rào cản như trình độ học vấn thấp, khả năng đọc viết tiếng Kinh hạn chế, các chuẩn mực xã hội và kỳ vọng trong văn hóa góp phần khiến phụ nữ DTTS tiếp cận và tham gia hạn chế trong các hệ thống thị trường. Để giải quyết những rào cản này, GREAT đã làm việc ở nhiều cấp độ khác nhau nhằm đạt được các mục tiêu của dự án là: nâng quyền cho phụ nữ tại địa phương để nâng cao năng lực, cải thiện vai trò trong quá trình ra quyết định và có nhiều

lựa chọn hơn trong việc tham gia vào lĩnh vực nông nghiệp và du lịch; thiết lập quan hệ đối tác kinh doanh bao trùm qua việc hợp tác với các chủ thể khu vực tư nhân trong lĩnh vực nông nghiệp và du lịch để đổi mới và để họ có thể có lợi nhuận và tham gia bền vững với nhiều doanh nhân nữ hơn; cải thiện quản trị ngành và chính sách để tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội bao trùm hơn.

**GREAT đã áp dụng cách tiếp cận tăng cường QNKT cho phụ nữ với hai thành phần thiết yếu là tiếp cận và năng lực tự chủ để đạt được QNKT cho phụ nữ. GREAT đã phát triển một loạt công cụ nhằm cung cấp cho phụ nữ công cụ thực hiện, như hỗ trợ phụ nữ và các hộ gia đình cải thiện tiếp cận nguồn lực, tài chính và các dịch vụ hỗ trợ khác nhau. Các công cụ này cũng cung cấp cho phụ nữ quyền thực hiện, bằng cách tăng cường vai trò của phụ nữ trong quá trình ra quyết định và xây dựng năng lực cũng như sự tự tin của phụ nữ..**

## Hình 2: Các công cụ Tiếp cận-Hưởng lợi-Nâng quyền để thực hiện và quyền để thực hiện của GREAT





## Hiểu các quá trình thay đổi và thể hiện sự thay đổi

### về nâng cao QNKT cho phụ nữ ở Tây Bắc Việt Nam

Tài liệu này có mục đích tìm hiểu xem liệu việc tăng cường năng lực tự chủ và khả năng tiếp cận các nguồn lực của phụ nữ có đủ để giúp nâng cao QNKT bền vững cho phụ nữ hay không. Chúng ta cần tìm hiểu xem các hỗ trợ tập trung cải thiện năng lực tự chủ của phụ nữ và tiếp cận các nguồn lực và dịch vụ giúp nâng quyền cho phụ nữ ra sao để xác định cải thiện các thành tố này có đủ để nâng cao QNKT cho phụ nữ hay không, hay là cần có các phương pháp tiếp cận bổ sung hay cách tiếp cận mới để đạt được kết quả QNKT bền vững cho phụ nữ. Phần này trình bày những thay đổi trong tiếp cận nguồn lực và năng lực tự chủ của phụ nữ dựa trên nhiều dữ liệu từ dự án, gồm cả nghiên cứu theo dõi của GREAT trên bảy nhóm dân tộc chính trong vùng dự án từ khi bắt đầu dự án vào tháng 8 năm 2019 cho đến tháng 8 năm 2021<sup>38</sup>, cũng như các nghiên cứu trường hợp ngắn khác và văn kiện dự án.



38 DeJaeghere, J., Pellowski, N., Le, H., Luong, P., Ngo, N., Vu, T., and Lee, J. (2022) *Gender Responsive Equitable Agriculture and Tourism (GREAT) Longitudinal Study*, Canberra: Department of Foreign Affairs and Trade, Australian Government (báo cáo không công bố).



## Phụ nữ tiếp cận nguồn lực, dịch vụ và cơ hội

Tiếp cận là một khía cạnh quan trọng của tăng cường QNKT cho phụ nữ, và được định nghĩa là việc tiếp cận các cơ hội, hàng hóa, thông tin, dịch vụ, mạng lưới và hỗ trợ của phụ nữ<sup>39</sup>. Phần dưới đây cung cấp thông tin tổng quan về các kết quả mà GREAT đã đạt được trong việc tăng cường tiếp cận của phụ nữ với các cơ hội, nguồn lực và dịch vụ.



Tiếp cận Cơ hội: Thông tin, Tập huấn, Công nghệ và Việc làm: Các hoạt động của GREAT đã giúp tăng tiếp cận thông tin, tập huấn phát triển kỹ năng, công nghệ và việc làm của phụ nữ. Kết quả từ nghiên cứu theo dõi cho thấy phụ nữ đã tăng tiếp cận đến các khóa tập huấn kỹ năng và kiến thức. Phụ nữ thuộc tất cả các nhóm dân tộc trong nghiên cứu cho biết họ được tham gia các hoạt động tập huấn và hỗ trợ với tỷ lệ cao hơn nam giới (59% phụ nữ; 40% nam giới). Dữ liệu cũng cho thấy phụ nữ đã tăng tiếp cận công nghệ trong giai đoạn nghiên cứu, nhiều phụ nữ cho biết họ sở hữu riêng một chiếc điện thoại di động. Họ sử dụng điện thoại để truy cập thông tin trực tuyến, chia sẻ thông tin và học hỏi từ những người khác. Hai phần ba những phụ nữ đã sử dụng các ứng dụng cho biết họ sử dụng ứng dụng để tìm hiểu thông tin và giá cả thị trường, trong khi khoảng một nửa cho biết họ sử dụng ứng dụng để được tập huấn kỹ thuật, tìm kiếm thông tin và quảng cáo sản phẩm.

39 Market Development Facility. (2018) Beyond Income: A Critical Analysis of Agency Measurement in Economic Programming, accessed 15 May 2022; <https://marketdevelopmentfacility.org/wp-content/uploads/2019/07/Beyond-Income-FINAL.pdf>

Trong thời gian đại dịch COVID-19, doanh nghiệp cần điều chỉnh theo những cách thức làm việc mới. Một khía cạnh quan trọng của sự thay đổi này là việc các doanh nghiệp chuyển đổi sang hoạt động trực tuyến. Để hỗ trợ phụ nữ chuyển các hoạt động kinh doanh sang nền tảng trực tuyến, GREAT đã hợp tác với Công ty KisStartup để thực hiện các hoạt động tăng tốc kỹ thuật số cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ ở Sơn La và Lào Cai. Dự án đã tập huấn cho phụ nữ để đánh giá thị trường, xác định xu hướng và cơ hội, đồng thời điều chỉnh mô hình kinh doanh để có hoạt động kinh doanh trực tuyến. Các doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo, gồm cả những doanh nghiệp làm việc trong lĩnh vực du lịch, đã có thể chuyển đổi một số mảng kinh doanh của họ sang nền tảng trực tuyến, đồng thời kết hợp các sản phẩm nông nghiệp với việc kinh doanh lưu trú homestay của họ. Dữ liệu cho thấy các doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo tham gia khóa tập huấn đã tạo ra tổng cộng bốn tỷ đồng từ các giao dịch trực tuyến trong thời gian 10 tuần.

**Phụ nữ tham gia dự án GREAT đã tăng cường tham gia vào các hoạt động sản xuất cây lương thực (91% đầu kỳ; 94% cuối kỳ) và sản xuất hoa màu (37% đầu kỳ; 47% cuối kỳ). Do đại dịch COVID-19, sự tham gia của phụ nữ trong ngành du lịch đã giảm (2% đầu kỳ; 1% cuối kỳ). Để tăng cơ hội việc làm cho phụ nữ (toàn thời gian và bán thời gian) trong nông nghiệp, GREAT đã hỗ trợ các doanh nghiệp ở hai tỉnh cải thiện mô hình kinh doanh, nâng cao năng lực tiếp thị, cung cấp dịch vụ hỗ trợ và phát triển các nhóm sản xuất. Về du lịch, GREAT hợp tác với Trường Cao đẳng Lào Cai để tổ chức tập huấn chứng chỉ nghề dựa vào nhu cầu thị trường cho phụ nữ dân tộc thiểu số, giúp nâng cao kỹ năng của phụ nữ trong các lĩnh vực khách sạn, nâng cao nhận thức về lộ trình phát triển nghề nghiệp trong ngành du lịch và kết nối họ với các công ty du lịch hoặc khách sạn những nơi đã tuyển dụng các học viên tốt nghiệp sau khóa học.**

### **Hỗ trợ phụ nữ tiếp cận tập huấn kỹ năng**

Tiểu dự án do Công ty Chè Bắc Hà thực hiện với sự hỗ trợ của GREAT là một ví dụ tiêu biểu về cách dự án hỗ trợ phụ nữ tiếp cận tập huấn và công nghệ. GREAT hợp tác với Công ty Chè Bắc Hà để phát triển một mô hình kinh doanh có sự tham gia của nông dân có thu nhập thấp với tư cách là người sản xuất và người lao động trong hoạt động kinh doanh cốt lõi của họ. Công ty hướng đến phát triển năng lực kỹ thuật và sự tự tin của phụ nữ để họ sử dụng các sản phẩm phân bón hữu cơ và thuốc trừ sâu sinh học. Phụ nữ được đào tạo về cách trồng trọt, quản lý cây trồng, và thu hái lá chè để bán cho công ty. Nông dân tham gia khóa học đọc viết cơ bản và nâng cao nhận thức về các vấn đề xã hội. Thông qua Quỹ Đổi mới Sáng tạo, GREAT đã hỗ trợ phát triển các dịch vụ hỗ trợ địa phương như ứng dụng trên điện thoại thông minh giúp phụ nữ dân tộc Mông, Hà Nhì và Tày học hỏi và áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất mới, cũng như các dịch vụ tư vấn kinh doanh để giúp các nhóm sản xuất nông nghiệp bán sản phẩm của họ trên nền tảng thương mại điện tử và các kênh truyền thông xã hội.



Có một số yếu tố hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các cơ hội. Các khóa tập huấn thực tế và tập huấn nhắc lại đã giúp phụ nữ phát triển kiến thức mới và học đọc viết tiếng Kinh đều đặn, qua đó giúp phụ nữ tăng tự tin. Trong các khóa tập huấn này, nam giới được mời tham gia cùng với phụ nữ. Sự tham gia của họ đã hỗ trợ phụ nữ học được nhiều kiến thức hơn. Ví dụ, nam giới người Mông nói tiếng Kinh tốt có thể nắm bắt kiến thức và nội dung từ khóa tập huấn và chia sẻ thông tin lại với vợ bằng tiếng Mông. Sự sắp xếp này đặc biệt phù hợp với các hộ gia đình người Mông và một số hộ người Dao làm việc trong các ngành như măng, dược liệu, du lịch và rau. Ngoài ra, việc phụ nữ tăng tiếp cận internet, tăng sở hữu điện thoại và tham gia tập huấn do dự án tổ chức đã góp phần giúp phụ nữ cải thiện việc tiếp cận thông tin và cung cấp thêm nhiều ý tưởng cũng như lựa chọn sinh kế cho phụ nữ.



## Tiếp cận các nguồn lực tài chính, sản xuất và dịch vụ:

GREAT nhận thấy tầm quan trọng của việc tiếp cận tài chính của phụ nữ, vì phụ nữ DTTS ở vùng Tây Bắc Việt Nam gặp khó khăn khi muốn vay vốn để mở rộng sản xuất và phát triển kinh doanh. GREAT hợp tác với Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt triển khai thí điểm tiếp cận tài chính nhằm cung cấp các khoản vay theo chuỗi giá trị, trong đó liên kết ngân hàng với hộ gia đình là nhà sản xuất, bao gồm cả phụ nữ và doanh nghiệp trong chuỗi. Kết nối hiệu quả giữa nhà sản xuất và doanh nghiệp trong các lĩnh vực có lợi nhuận sẽ làm tăng khả năng hoàn trả khoản vay.

Nhìn chung, nghiên cứu theo dõi chỉ ra rằng phụ nữ thuộc tất cả các nhóm dân tộc đã trở nên tự tin hơn rằng họ có thể vay tiền từ nhiều nguồn khác nhau. So với thời điểm bắt đầu dự án, số nguồn vay trung bình của một phụ nữ tăng hơn một nguồn. Việc phụ nữ tham gia các nhóm sản xuất trong chuỗi giá trị được dự án hỗ trợ có thể là yếu tố đảm bảo cho khả năng hoàn trả nợ của họ.



GREAT hợp tác với Fresh Studio và nông dân ở Sơn La đầu tư phát triển các vườn ươm tại địa phương để đảm bảo có nguồn hạt giống và cây giống liên tục và đáng tin cậy cho người dân. Người dân cũng có thể tiếp cận các dịch vụ khuyến nông và sản xuất hạt giống tại địa phương để được cung cấp công nghệ, kiến thức và khuyến khích cần thiết để trồng rau thành công. Một nhóm ngành hàng rau đã được thành lập với sự tham gia của các đối tác khu vực tư nhân và các đơn vị công để cho phép nông dân chia sẻ những thách thức và bài học của họ. Nhóm này đã được củng cố thông qua một diễn đàn trực tuyến cho phép các đối tác tương tác và chia sẻ thông tin một cách thường xuyên. GREAT đã làm việc với các doanh nghiệp và công ty để tạo ra các mô hình kinh doanh và hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển các hoạt động kinh doanh có tính hỗ trợ nhiều hơn và bao trùm hơn cho phụ nữ.



### **Cho vay theo chuỗi giá trị**

Nhận thấy thực trạng về việc các nhà sản xuất khó tiếp cận khoản vay từ khu vực tài chính chính thống, GREAT đã hỗ trợ phát triển sản phẩm tài chính - các khoản vay theo chuỗi giá trị. Thay vì tập trung vào các điều kiện của cá nhân đi vay đơn lẻ - vốn được coi là nhiều rủi ro hoặc quy mô nhỏ, cho vay theo chuỗi giá trị kết nối ngân hàng với những chủ thể khác tham gia chuỗi giá trị trong vai trò người hỗ trợ hoặc trung gian, như các nhóm nhà sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp nông nghiệp (cung cấp đầu vào nông nghiệp và/hoặc mua nông sản). Điều này có thể giúp khắc phục các vấn đề về quy mô và giảm rủi ro cho cả người đi vay và bên cho vay. GREAT đã hỗ trợ các hợp tác xã và doanh nghiệp nông nghiệp tham gia các thỏa thuận kinh doanh bao trùm với các nhóm nhà sản xuất có kế hoạch kinh doanh và hợp đồng cung ứng. Hợp tác xã hoặc doanh nghiệp giúp các nhà sản xuất tuân thủ kế hoạch kinh doanh bằng cách cung cấp hỗ trợ và tư vấn kỹ thuật. Qua thỏa thuận này, một ngân hàng có thể cung cấp một khoản vay tín chấp nhờ đảm bảo từ kế hoạch kinh doanh.



# 4



## Năng lực tự chủ của phụ nữ

Như đã nhấn mạnh ở trên, năng lực tự chủ là một phần quan trọng của quá trình nâng cao QNKT cho phụ nữ. Các hoạt động của GREAT đã có tác dụng giúp phụ nữ đưa ra những lựa chọn, quyết định trong cuộc sống của họ, và có thể hành động theo những lựa chọn đó. Phần tiếp theo cung cấp một cái nhìn tổng quan về các kết quả GREAT đã đạt được liên quan đến tăng cường năng lực tự chủ của phụ nữ.

**Tham gia và ra quyết định:** Kết quả nghiên cứu theo dõi của GREAT cho thấy tỷ lệ phụ nữ tham gia ra quyết định liên quan đến các khoản chi tiêu lớn trong gia đình, như mua xe máy hoặc xây nhà, đã tăng từ 54% (số liệu đầu kỳ) lên 68% (cuối kỳ). Tỷ lệ phụ nữ quyết định vay vốn đã tăng, với 72% phụ nữ quyết định vay từ những bên cho vay chính thống (so với 55% vào đầu kỳ); 74% phụ nữ (so với 56% đầu kỳ) quyết định mục đích sử dụng tiền vay từ những nguồn cho vay chính thống; và 74% phụ nữ (59% đầu kỳ) có trách nhiệm trả nợ vay.

Những thay đổi này có được một phần là nhờ việc phụ nữ tham gia các nhóm sản xuất hoặc tiết kiệm - đây là kênh cung cấp thông tin cho phụ nữ bằng ngôn ngữ của họ. Các nhóm này mang lại cho phụ nữ cơ hội học tập về tài chính cũng như cung cấp hỗ trợ tâm lý xã hội để tăng sự tự tin và phúc lợi nói chung. Phụ nữ có thể trao đổi kinh nghiệm với nhau và học hỏi từ kinh nghiệm của những chị em khác. Các nhóm sản xuất này sử dụng ngôn ngữ địa phương, nhờ vậy những phụ nữ có khả năng tiếng Kinh thấp hơn được thu nhận kiến thức đã được truyền tải qua các khóa học thông qua việc các chị em khác giải thích lại bằng ngôn ngữ của họ.

Các nhóm cũng tạo cơ hội cho một số phụ nữ trở thành lãnh đạo và học thêm các kỹ năng quản lý và tài chính. Nghiên cứu theo dõi cho thấy khi phụ nữ tham gia hoạt động sản xuất và kiếm tiền, ý kiến của họ được người khác tôn trọng và họ được ra quyết định. Ngoài ra, GREAT đã khuyến khích sự tham gia tích cực và mạnh mẽ của nam giới và các thành viên khác trong gia đình vào các hoạt động, đồng thời cân nhắc tương tác quyền lực giới trong gia đình lên QNKT cho phụ nữ và bình đẳng giới. Cũng theo nghiên cứu theo dõi của GREAT, tỷ lệ cao hơn nam giới (96% cuối kỳ) ủng hộ phụ nữ tham gia ra quyết định hơn so với dữ liệu đầu kỳ (70%)<sup>40</sup>. Vì sự tham gia của phụ nữ vào việc ra quyết định chủ yếu bị ảnh hưởng bởi chuẩn mực nam giới là chủ hộ, nên việc phụ nữ tham gia nhiều hơn đáng kể vào các hoạt động sản xuất và ra quyết định là một dấu hiệu tích cực cho thấy thay đổi dài hạn hơn về các chuẩn mực giới cơ bản.



**Sự lãnh đạo:** Các sáng kiến của GREAT nhằm cải thiện cơ hội kinh tế cho phụ nữ đã dẫn đến việc ngày càng có nhiều phụ nữ nắm giữ vai trò lãnh đạo trong các doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng. Các hoạt động này có mục đích nâng cao kỹ năng lãnh đạo của phụ nữ thông qua tập huấn và cung cấp thông tin để phụ nữ có thể tham gia và duy trì các vị trí lãnh đạo. Ví dụ, nghiên cứu theo dõi cuối kỳ nhấn mạnh rằng việc phụ nữ tham gia các nhóm do phụ nữ lãnh đạo hoặc nhóm sản xuất đã giúp phụ nữ phát triển kỹ năng ngôn ngữ và công nghệ số. Những hỗ trợ từ các nhóm này đã giúp phụ nữ DTTS có kỹ năng và tự tin để đảm nhận vai trò lãnh đạo trong nhóm. Phụ nữ nói rằng việc đảm nhận vai trò lãnh đạo mang lại những lợi ích bổ sung như cải thiện tiếp cận nguồn lực và củng cố kiến thức của họ về lĩnh vực họ đang làm.

40 DeJaeghere, J., Pellowski, N., Le, H., Luong, P., Ngo, N., Vu, T., and Lee, J. (2022) Gender Responsive Equitable Agriculture and Tourism (GREAT) Longitudinal Study, Canberra: Department of Foreign Affairs and Trade, Australian Government (báo cáo không công bố).

Phụ nữ giữ vai trò lãnh đạo cũng có tác động tích cực đến những phụ nữ khác trong cộng đồng của họ vì họ có thể thảo luận chi tiết kỹ thuật và cung cấp hỗ trợ xã hội cho những người khác bằng ngôn ngữ địa phương. Trong vai trò người lãnh đạo, phụ nữ đã thể hiện những hành vi tích cực và công bằng trong các hoạt động với thành viên cộng đồng dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau và cam kết hỗ trợ lẫn nhau. Tuy nhiên, dù các nữ lãnh đạo ghi nhận những lợi ích khi đảm nhận vai trò của họ, họ cũng chỉ ra rằng họ cần được tập huấn nhiều hơn về tài chính, quản lý, và cần nhiều hỗ trợ khi làm lãnh đạo.

GREAT hợp tác với Trung tâm Phát triển Kinh tế Nông thôn (CRED) để cung cấp các khóa tập huấn về lãnh đạo cho các nữ lãnh đạo để duy trì hiệu quả kinh doanh của hợp tác xã và doanh nghiệp, đồng thời phát triển năng lực cần thiết mang lại các cơ hội nâng cao QNKT cho phụ nữ trong cộng đồng của họ. Trong số những phụ nữ tham gia tập huấn, 70% cho biết họ đã có những cải thiện đáng kể trong hoạt động kinh doanh và hoạt động nhóm, cải thiện khả năng phân công nhiệm vụ và ủy quyền, qua đó ảnh hưởng tích cực đến người khác và cải thiện hiệu quả kinh doanh.



### **Kết nối các nhà sản xuất nữ với thị trường quốc tế**

*GREAT hợp tác với Công ty Sơn Hà, một doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu, để phát triển ngành quế hữu cơ tại Lào Cai. Với nhu cầu xuất khẩu các sản phẩm hữu cơ ngày càng tăng, đặc biệt là xuất sang châu Âu và Hoa Kỳ, người trồng quế ở Lào Cai có vị thế tốt để cung cấp cho các thị trường cao cấp và hưởng lợi từ giá cao hơn.*

*Tận dụng cơ hội này, 40 nhóm sản xuất do phụ nữ lãnh đạo đã được thành lập và hỗ trợ để xây dựng hệ thống kiểm soát chất lượng cũng như tập huấn về tiêu chuẩn hữu cơ. Những phụ nữ tham gia các nhóm này đã nâng cao kiến thức và áp dụng trong quá trình sản xuất và bán quế. Số liệu của dự án cho thấy vào năm 2021, 3.202 phụ nữ đã tăng thu nhập nhờ tham gia vào các nhóm. Sự tham gia và lãnh đạo mạnh mẽ của họ trong các nhóm sản xuất đã dẫn đến những lợi ích khác, như thiết lập các kết nối xã hội và mạng lưới hỗ trợ và tương trợ lẫn nhau - đây là những điều tối quan trọng đối với phúc lợi của một cá nhân. Ngành quế hữu cơ hiện đã đạt đến quy mô thương mại khả thi ở Lào Cai và nhận được sự ghi nhận của chính quyền tỉnh cũng như các khách hàng quốc tế lớn.*



Mặc dù dự án đã đạt được nhiều thành tựu trong việc kết nối các nhà sản xuất nữ với thị trường, cung cấp cho họ cơ hội và nguồn lực sản xuất, cải thiện khả năng ra quyết định của phụ nữ và tăng cơ hội lãnh đạo cho phụ nữ, vẫn có những khoảng trống trong cách tiếp cận của dự án khi chúng tôi đánh giá dự án theo mô hình tăng cường QNKT cho phụ nữ tổng thể như đã trình bày ở phần trên. Ví dụ, nhận thức ít thay đổi về vai trò truyền thống của phụ nữ trong việc nhà, và việc sắp xếp trong một hộ gia đình giao phụ nữ là người đảm nhiệm chính các công việc trong nhà dẫn đến hạn chế tạo ra những cải thiện trong tăng cường QNKT cho phụ nữ một cách hệ thống. Dự án đã không tạo ra thay đổi bền vững đối với các rào cản hệ thống như nhận thức của các bên liên quan về việc cần thiết phải hành động qua công việc hàng ngày để giải quyết các vấn đề bất bình đẳng giới - đây vốn là nguồn gốc của sự bất bình đẳng đối với phụ nữ trong hệ thống thị trường. Cách tiếp cận hiện tại tập trung nâng quyền cho phụ nữ để hành động bằng cách tạo cơ hội nâng cao kỹ năng và kiến thức để có thể tham gia thị trường. Tuy vậy, cần giải quyết một cách có hệ thống và sâu hơn các động lực và cấu trúc quyền lực, gồm cả những tư duy của mọi người về vai trò truyền thống của phụ nữ. Tư duy này đang củng cố các rào cản cản trở phụ nữ tham gia trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Mặc dù dự án có thu hút sự tham gia của nam giới như một cách để hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các cơ hội như tập huấn, dịch vụ và công nghệ, cách tiếp cận của GREAT không thu hút nam giới tham gia vào các cuộc thảo luận mang tính phản biện và suy ngẫm về các chuẩn mực giới và sự mất cân bằng quyền lực như một cách để tác động đến những thay đổi nhằm hỗ trợ QNKT cho phụ nữ. Tương tự như vậy, dự án có thu hút sự tham gia của các chủ thể từ khu vực tư nhân trong ngành nông nghiệp và du lịch để giải quyết các rào cản đang cản trở phụ nữ tiếp cận và tham gia thị trường. Tuy vậy, dự án bị hạn chế trong việc tạo điều kiện để cộng đồng tham gia giải quyết các rào cản kinh tế - xã hội mà phụ nữ gặp phải hàng ngày. Cách tiếp cận của GREAT đã thu hút sự tham gia của các nhà hoạch định chính sách để lồng ghép các yếu tố về giới trong các hệ thống và chính sách của chính phủ; tuy nhiên, để thay đổi thái độ và nhận thức về bình đẳng giới thì cần có thời gian và đòi hỏi phải liên tục nâng cao nhận thức nhằm tạo ra những thay đổi tích cực.





## Con đường phía trước để nâng cao QNKT bền vững cho phụ nữ

Mặc dù tăng tiếp cận và năng lực tự chủ đều rất quan trọng đối với tăng cường QNKT cho phụ nữ, việc thực hiện nâng cao QNKT bền vững cho phụ nữ cần có các mô hình nâng quyền sâu rộng hơn - các mô hình này chuyển trọng tâm từ tập trung chủ yếu vào năng lực tự chủ của phụ nữ sang bao gồm cả vào trách nhiệm tập thể cũng như sự tham gia và hành động chính trị. Cách tiếp cận nâng cao QNKT của GREAT đã góp phần tăng khả năng tiếp cận của phụ nữ với các nguồn lực, hỗ trợ phụ nữ tham gia ra quyết định ở các cấp cũng như tạo điều kiện để phụ nữ trở thành lãnh đạo trong doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng. Tuy nhiên, những can thiệp này có thể không đủ để duy trì các kết quả tích cực đã đạt được. Tăng cường QNKT cho phụ nữ rất phức tạp và đòi hỏi cách tiếp cận chuyển gánh nặng và yêu cầu thay đổi chủ yếu ở năng lực tự chủ của cá nhân phụ nữ sang bao gồm cả thay đổi trong trách nhiệm tập thể. Điều này đòi hỏi phải tập trung xem xét tất cả các lĩnh vực của nâng quyền (năng lực tự chủ, mối quan hệ, hệ thống) vì các lĩnh vực này đều có liên hệ khăng khít với nhau.



Vì bất bình đẳng giới là nguyên nhân gốc rễ dẫn đến phân bổ nguồn lực và cơ hội không công bằng giữa phụ nữ và nam giới, nên các chương trình cần giải quyết vấn đề bất bình đẳng giới nhằm định hình các cấu trúc và hệ thống để hỗ trợ và duy trì tăng cường QNKT cho phụ nữ hiệu quả. Do đó, giải quyết bất bình đẳng giới đòi hỏi một cách tiếp cận đa chiều, gồm những thay đổi trong các lĩnh vực xã hội, chính trị và kinh tế. Để tạo ra thay đổi trong các lĩnh vực này đòi hỏi các chương trình và dự án phải chú ý đến các khía cạnh thay đổi phi kinh tế<sup>41</sup>. Các chương trình và dự án cần thay đổi và mở rộng trọng tâm từ việc cung cấp các nguồn lực, tài sản và dịch vụ sang cách tiếp cận có bao gồm ý thức phản biện và thách thức các chuẩn mực xã hội về giới như một cách để chuyển đổi các mối tương quan quyền lực thông qua các can thiệp truyền thông thay đổi hành vi có mục tiêu. Việc chuyển đổi các mối tương quan quyền lực và các cấu trúc ảnh hưởng đến cuộc sống của phụ nữ và nam giới sẽ góp phần tạo ra một môi trường thuận lợi, khẳng định vị thế của phụ nữ cùng với quyền tham gia bình đẳng và an toàn của họ vào các hệ thống thị trường và xã hội rộng hơn.



Với quan điểm này, trong Giai đoạn 2, GREAT sẽ áp dụng cách tiếp cận toàn diện hơn về tăng cường QNKT cho phụ nữ, sẽ làm việc với cả phụ nữ và nam giới để thay đổi các tương tác giới giữa nam và nữ và chuyển đổi các cấu trúc chính trị và kinh tế - xã hội nhằm hỗ trợ nâng cao QNKT bền vững cho phụ nữ. Cách tiếp cận truyền thông thay đổi hành vi của dự án dựa trên tính chất liên kết lẫn nhau của các tác nhân trong hệ thống thị trường, và nhấn mạnh rằng tăng cường QNKT cho phụ nữ đòi hỏi phải có thay đổi về chuẩn mực giới và cấu trúc quyền lực. Song song với việc hỗ trợ nâng cao năng lực tự chủ của phụ nữ và hỗ trợ phụ nữ tham gia thị trường, dự án cũng hỗ trợ để tạo ra các thay đổi trong hệ thống thị trường về vai trò, mối quan hệ và trách nhiệm của các chủ thể thị trường trong việc giúp phụ nữ hoạt động tốt hơn trong thị trường. Đối với phụ nữ DTTS sống ở các tỉnh Tây Bắc Việt Nam, dự án sẽ có một cách tiếp cận hiệu quả ở nhiều cấp độ trong hệ thống thị trường nông nghiệp và du lịch nhằm tăng cơ hội cho phụ nữ để họ có thể tham gia tốt hơn vào thị trường mà họ đã chọn. Thông qua các tổ/nhóm sản xuất do nữ lãnh đạo và các tổ chức cung cấp dịch vụ, GREAT giai đoạn 2 sẽ tiếp tục tăng cường các kỹ năng và năng lực cơ bản của phụ nữ, bao gồm các kỹ năng kinh doanh, kiến thức tài chính và kỹ thuật số; các lãnh đạo nhóm nữ sẽ được hỗ trợ và cố vấn để phát triển kỹ năng lãnh đạo và quản lý kinh doanh. Dự án sẽ đồng thời giải quyết các chuẩn mực và cấu trúc xã hội đang cản trở sự tham gia của phụ nữ vào thị trường. Cách tiếp cận toàn diện này đưa ra một lộ trình rõ ràng hơn để nâng cao QNKT bền vững cho phụ nữ.

41 Kabeer, N. (2017) *Economic Versus Non-Economic Empowerment: Is it a False Dichotomy?* accessed 23 October 2022: <https://www.marketlinks.org/blogs/economic-versus-non-economic-empowerment-it-false-dichotomy>



## Tài liệu tham khảo

- Batliwala, S. (1993) Empowerment of Women in South Asia: Concepts and Practices, Mumbai: Asian-South Pacific Bureau of Adult Education.
- Cornwall, A. (2016) Women's Empowerment: What Works? *Journal of International Development*, Vol. 28.
- DeJaeghere, J., Pellowski, N., Le, H., Luong, P., Ngo, N., Vu, T., and Lee, J. (2022) Gender Responsive Equitable Agriculture and Tourism (GREAT) Longitudinal Study, Canberra: Department of Foreign Affairs and Trade, Australian Government, (unpublished report).
- Flood, M. (2018) Accelerating Gender Equality Do we need Male Champions of Change? Accessed 1 June 2022: <https://xyonline.net/content/accelerating-gender-equality-do-we-need-male-champions-change>
- Flood, M., and Greig, A. (2021) Working with Men and Boys for Gender Equality: State of Play and Future Directions, accessed 20 May 2022: <https://www.unwomen.org/en/digital-library/publications/2021/11/policy-brief-working-with-men-and-boys-for-gender-equality>
- GREAT. (2022) The Potential for a New Way of Approaching Women's Economic Empowerment in Market System Development, Hanoi: The Gender-Responsive Equitable Agriculture and Tourism Program.
- Hakspiel, J. (n.d.) Working with the Private Sector to Empower Women: What to Measure and How to Build the Business Case for Change, Arab Women's Enterprise Fund, accessed 2 June 2022: [https://seepnetwork.org/files/galleries/AWEF\\_WorkingWithThePrivateSectorToEmpowerWomen\\_FINAL.pdf](https://seepnetwork.org/files/galleries/AWEF_WorkingWithThePrivateSectorToEmpowerWomen_FINAL.pdf)
- Hillenbrand E., Karim N., Mohanraj P. and Wu D. (2015) Measuring gender- transformative change: A review of literature and promising practices. CARE USA. Working Paper.
- ICRW. (2018) Gender Equity and Male Engagement: it Only Works When Everyone Plays, North Washington: International Center for Research on Women, accessed 23 May 2022: [https://www.icrw.org/wp-content/uploads/2018/02/ICRW\\_Gender-Equity-and-Male-Engagement\\_Brief.pdf](https://www.icrw.org/wp-content/uploads/2018/02/ICRW_Gender-Equity-and-Male-Engagement_Brief.pdf)
- Kabeer, N. (2017) Economic Versus Non-Economic Empowerment: Is it a False Dichotomy? accessed 23 October 2022: <https://www.marketlinks.org/blogs/economic-versus-non-economic-empowerment-it-false-dichotomy>
- Kabeer, N. (2009) Women's Economic Empowerment: Key Issues and Policy Options, Stockholm: Swedish International Development Cooperation Agency, SIDA.
- Kabeer, N. (1999) Resources, agency, achievements: Reflections on the measurement of women's empowerment, *Development and Change*, 30 (3).
- Kosec, K., Akramov, K., Mirkasimov, B., Song, J., and Zhao, H. (2022) Aspirations and women's empowerment: Evidence from Kyrgyzstan, *Economics of Transition and institutional Change*, 30(1), pp101-134.
- Market Development Facility. (2018) Beyond Income: A Critical Analysis of Agency Measurement in Economic Programming, accessed 15 May 2022: <https://marketdevelopmentfacility.org/wp-content/uploads/2019/07/Beyond-Income-FINAL.pdf>
- Rowlands, J. (1996) Empowerment Examined, Development and Social Diversity, Oxford: Oxfam UK and Ireland.
- Tibi, H., and Kittaneh, A. (2019) Bringing Gender Equality Closer to Women's Economic Empowerment, CARE Regional Applied Economic Empowerment Hub, accessed 25 May 2022: [https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing\\_gender\\_equality\\_closer\\_to\\_womens\\_economic\\_empowerment\\_final.pdf](https://www.care.org/wp-content/uploads/2020/05/bringing_gender_equality_closer_to_womens_economic_empowerment_final.pdf)
- UNFPA. (2021) How Changing Social Norms is Crucial in Achieving Gender Equality, accessed 5 June 2022: [https://www.unfpa.org/sites/default/files/pub-pdf/Social\\_Norms\\_UNFPA\\_style\\_II.pdf](https://www.unfpa.org/sites/default/files/pub-pdf/Social_Norms_UNFPA_style_II.pdf)
- UNFPA. (2020) Technical note on gender-transformative approaches in the global programme to end child marriage phase II: A Summary for Practitioners, accessed 23 May 2022: <https://www.unfpa.org/resources/technical-note-gender-transformative-approaches-summary-practitioners>
- UNFPA and CARE. (2020) Working Paper: Linking women's economic empowerment, elimination of gender-based violence and enabling sexual and reproductive health and rights, Bangkok: UNFPA Asia and the Pacific.